

Số: 142 /KH-GDĐT

Quận 11, ngày 20 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác Cải cách hành chính của Phòng Giáo dục và Đào tạo
Năm 2024

Căn cứ Quyết định số 6004/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn Thành phố năm 2024;

Căn cứ Kế hoạch số 35/KH-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2024 của Ủy ban nhân dân quận về Thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn Quận 11 năm 2024.

Phòng Giáo dục và Đào tạo ban hành Kế hoạch thực hiện công tác cải cách hành chính năm 2024 gắn với chủ đề năm “**Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội**”, nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Tập trung xây dựng, triển khai đồng bộ, chi tiết và có hiệu quả các nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Chương trình CCHC và giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC (PAR Index) của Quận, giai đoạn 2021 - 2025 đã ban hành Kế hoạch số 125/KH-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Quận về thực hiện chương trình cải cách hành chính trên địa bàn Quận 11 giai đoạn 2020 – 2025 .

2. Xây dựng các nội dung, kế hoạch khắc phục các điểm còn hạn chế, qua đó cải thiện nâng cao Chỉ số CCHC của Quận dựa trên cơ sở các tiêu chí, tiêu chí thành phần theo Đề án xác định Chỉ số CCHC của Thành phố và kết quả Chỉ số CCHC của Quận được Thành phố công bố.

3. Xác định rõ trách nhiệm của người đứng đầu các phòng, ban, đơn vị, Ủy ban nhân dân 16 phường và của cá nhân, cơ quan, đơn vị trong việc triển khai nhiệm vụ CCHC và đề ra các giải pháp nâng cao Chỉ số CCHC của Quận.

4. Triển khai, thực hiện có hiệu quả công tác CCHC năm 2024 gắn với Chủ đề năm là “Quyết tâm thực hiện hiệu quả Chuyển đổi số và Nghị quyết số 98/2023/QH15 của Quốc hội” và phù hợp với Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của Quận năm 2024.

II. CHỈ TIÊU

1. Phần đầu Chỉ số CCHC của Quận (PAR Index) năm 2024 cao hơn so với năm 2023 về xếp hạng.

2. Thực hiện kiểm tra, khảo sát CCHC định kỳ tối thiểu 40% các cơ sở giáo dục. Kiểm tra đột xuất tối thiểu 10% các cơ sở giáo dục.

3. Về giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính (TTHC)

3.1. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn từ 98% trở lên trong từng lĩnh vực, riêng lĩnh vực xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo tỷ lệ đạt 95% trở lên.

3.2. 100% các cơ sở giáo dục công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ giải quyết hồ sơ TTHC đúng hạn/trễ hạn trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

3.3. 100% hồ sơ TTHC giải quyết trễ hạn phải kịp thời thông báo xin lỗi tổ chức, cá nhân theo quy định.

3.4. 100% thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.

4. Về tỷ lệ khảo sát ý kiến hài lòng của cá nhân và tổ chức.

4.1. *Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục đạt 95% trở lên.*

4.2. Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức về giải quyết thủ tục hành chính đạt 95% trở lên.

5. 100% phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Giáo dục và Đào tạo được tiếp nhận, xử lý, trả lời và công khai kết quả trả lời trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

6. 100% các cơ sở giáo dục công khai và cập nhật kịp thời tỷ lệ đánh giá hài lòng trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC.

7. Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt tỷ lệ 55%.

8. Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đạt từ 95% trở lên.

9. *100% đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ.*

10. Xây dựng môi trường làm việc điện tử.

10.1. 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan hành chính nhà nước được thực hiện trên môi trường điện tử trừ các văn bản có chứa bí mật nhà nước.

10.2. 100% các đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị sử dụng chữ ký số trong thực hiện nhiệm vụ trên môi trường điện tử, giải quyết hồ sơ, giải quyết thủ tục hành chính.

10.3. 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng hệ thống thư điện tử công vụ trong trao đổi công việc theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân Thành phố tại Quyết định số 41/2011/QĐ-UBND ngày 17 tháng 6 năm 2011.

III. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Công tác chỉ đạo, điều hành và truyền thông về CCHC

1.1. Tiếp tục kiện toàn Ban Chỉ đạo và Tổ chuyên trách công tác cải cách hành chính Phòng Giáo dục và Đào tạo theo quy định mới và phù hợp với đặc thù yêu cầu công tác; yêu cầu thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải là người trực tiếp quản lý, chỉ đạo công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị.

1.2. Triển khai đầy đủ và đúng các quy định trên các lĩnh vực cải cách hành chính do Ủy ban nhân dân Thành phố, Quận 11 ban hành, chỉ đạo.

1.3. Thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo thời gian quy định của Thành phố, Sở Nội vụ.

1.4. Thực hiện kiểm tra, khảo sát công tác CCHC thường xuyên, đẩy mạnh theo hướng đột xuất. Đặc biệt kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác CCHC và kết quả thực hiện các chỉ tiêu CCHC, xử lý dứt điểm các vấn đề phát hiện qua kiểm tra.

1.5. Kiểm tra tiến độ xây dựng, tham mưu và triển khai các Chương trình, Đề án theo Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Quận về thực hiện Chương trình cải cách hành chính trên địa bàn Quận 11 giai đoạn 2020 – 2025; Kế hoạch của Ủy ban nhân dân Quận về thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước trên địa bàn Quận 11 giai đoạn 2021 – 2030; Công văn triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thực hiện hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 – 2025; Công văn triển khai Quy chế phối hợp giữa các sở, ban, ngành thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Ủy ban nhân dân thành phố Thủ Đức, Ủy ban nhân dân quận - huyện trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; Quy chế phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân quận và Ủy ban nhân dân 16 phường trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn Quận 11.

1.6. Tiếp tục khai thác hiệu quả Hệ thống quản lý công tác CCHC của Thành phố.

1.7. Rà soát và tổ chức thực hiện các giải pháp cải thiện, khắc phục hạn chế, thiếu sót trong công tác đánh giá, xác định Chỉ số CCHC (PAR Index).

1.8. Khuyến khích, tạo động lực để cán bộ, công chức, viên chức đưa ra đề xuất, sáng kiến cải cách hành chính. Chủ động khảo sát những mô hình, giải pháp sáng tạo trong CCHC để nhân rộng tại Phòng Giáo dục và Đào tạo, kịp thời viết bài thông tin trên Bản tin CCHC của Quận, Thành phố.

1.9. Tăng cường thực hiện thi đua, khen thưởng đối với các đề xuất giải pháp, sáng kiến, cách làm mới trong CCHC mang lại hiệu quả, lợi ích thiết thực.

1.10. Tăng cường bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC về truyền thông, về chuyên môn, nghiệp vụ thực hiện công tác cải cách hành chính.

1.11. Tuyên truyền, truyền thông về công tác CCHC

- Tuyên truyền CCHC theo ngành, lĩnh vực, địa bàn phụ trách thiết thực, phong phú, đa dạng bằng nhiều hình thức, có mô hình tuyên truyền rõ ràng, hiệu quả; gắn kết quả công tác CCHC với công tác thi đua, khen thưởng.

- Duy trì và nâng cao chất lượng thông tin, giới thiệu giải pháp, mô hình trên các trang tin điện tử.

- Tiếp tục nhân rộng sản phẩm, mô hình tuyên truyền hiệu quả về công tác CCHC của các cơ sở giáo dục.

- Tổ chức Hội thi về CCHC theo hình thức phù hợp, sinh động, hiệu quả, có sức lan tỏa.

- Cổng thông tin điện tử quận và các Trang thông tin điện tử của các cơ sở giáo dục phải có các chuyên mục dành riêng về công tác CCHC để chủ động thông tin về công tác cải cách hành chính của đơn vị, giới thiệu các mô hình, giải pháp hay trong thực hiện CCHC tại đơn vị và tiếp nhận ý kiến góp ý, đề xuất các ý tưởng, mô hình, cách làm hay trong công tác cải cách hành chính, quản lý nhà nước.

2. Công tác cải cách thể chế

2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, tính hợp lý, tính khả thi và kịp thời phát hiện xử lý các bất cập, vướng mắc trong tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn quận. Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đảm bảo theo đúng tiến độ và thời gian quy định.

2.2. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

2.3. Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật, xử lý kịp thời kết quả theo dõi thi hành pháp luật.

2.4. Rà soát hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, công bố kịp thời danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực.

2.5. Kịp thời xử lý văn bản trái pháp luật do cơ quan có thẩm quyền kiến nghị theo đúng thẩm quyền.

2.6. Tiếp tục triển khai, thực hiện Công văn số 908/UBND-TP ngày 24 tháng 4 năm 2023 của Ủy ban nhân dân quận về việc triển khai thực hiện Đề án nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn năm 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030 tại Quận 11 theo Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2023. Tổ chức bồi dưỡng cập nhật kiến thức, kỹ năng cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác pháp chế, công tác tham mưu xây dựng, góp ý, đánh giá, thẩm định dự thảo văn bản tại đơn vị.

2.7. Tăng cường tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn Quận đa dạng về hình thức và phù hợp với từng đối tượng.

2.8 Phòng Giáo dục và Đào tạo phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong việc sửa đổi, bổ sung, ban hành các quy định về phân cấp, ủy quyền trong quản lý nhà nước và các quy định khác nhằm đảm bảo hành lang pháp lý phù hợp với tình hình thực tiễn của Thành phố nói chung và Quận 11 để thúc đẩy kinh tế, xã hội phát triển; Phối hợp tham gia hoàn thiện thể chế và các khung pháp lý để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, phục vụ có hiệu quả việc xây dựng, phát triển chính quyền số, nền kinh tế số và xã hội số.

3. Cải cách thủ tục hành chính

3.1. Tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách TTHC và giải quyết TTHC; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

3.2. Tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ và hướng dẫn của Văn phòng Chính phủ; Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Chủ tịch UBND Thành phố.

3.3. Đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, tổ chức kiện toàn bộ phận một cửa các cấp, triển khai Bộ nhận diện thương hiệu đáp ứng yêu cầu của nền hành chính phục vụ.

3.4. Thực hiện công khai, minh bạch trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm 100% thủ tục hành chính được công bố, công khai đầy đủ, đúng hạn và 100% các hồ sơ thủ tục hành chính tiếp nhận, giải quyết tại Phòng Giáo dục và Đào tạo được theo dõi trạng thái xử lý trên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính Thành phố, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

3.5. Nâng cao chất lượng giải quyết hồ sơ, TTHC đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Thực hiện nghiêm việc xin lỗi đối với hồ sơ trễ hẹn. Xử lý nghiêm các trường hợp sai phạm, tiêu cực phát sinh trong quá trình giải quyết hồ sơ, TTHC (nếu có).

3.6. Tổ chức rà soát, đánh giá, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động giáo dục, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia; ***rà soát các thủ tục hành chính 03 (ba) năm không phát sinh hồ sơ***; kiểm soát việc cung cấp thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tái cấu trúc quy trình thủ tục hành chính để cung cấp dịch vụ công trực tuyến; mô hình, sáng kiến cải cách thủ tục hành chính.

3.7. Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ theo Quyết định số 4324/QĐ-UBND ngày 13 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản thủ tục hành chính nội bộ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022-2025.

3.8. Tổ chức triển khai đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử theo Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá

chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

3.9. Số hóa kết quả và hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt tỷ lệ tối thiểu 55%. Trên 80% người dân, doanh nghiệp khi thực hiện TTHC không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công TTHC trước đó mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết TTHC đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.

3.10. Đẩy mạnh nghiên cứu, đề xuất giải pháp tháo gỡ các vướng mắc về cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính, thông qua tăng cường đối thoại, lấy ý kiến người dân.

3.11. Tổ chức tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị (PAKN) của cá nhân, tổ chức về quy định, thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của quận, phường đảm bảo quy định của Nghị định số 20/2008/NĐ-CP của Chính phủ (đã sửa đổi, bổ sung), Quyết định số 31/2021/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về Quy chế quản lý, vận hành, khai thác Cổng Dịch vụ công Quốc gia và Quyết định số 24/2022/QĐ-UBND ngày 07 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quy chế tiếp nhận, xử lý phản ánh kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.

3.12. Tăng cường thực hiện thanh tra, kiểm tra công tác giải quyết thủ tục hành chính tại các cơ sở sở giáo dục.

3.13. Kiện toàn kịp thời về nhân sự và nâng cao chất lượng tham mưu công tác kiểm soát TTHC của cán bộ đầu mối kiểm soát TTHC các cấp. Thường xuyên tổ chức tập huấn, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ đối với lực lượng đầu mối thực hiện kiểm soát TTHC các cấp.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

4.1. Đẩy mạnh rà soát, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo quy định của Chính phủ Thực hiện sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh và cấp huyện theo Nghị định số 107/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, giảm các tổ chức phối hợp liên ngành hoạt động kém hiệu quả; giảm đầu mối tổ chức trung gian. Phân định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ; chủ động cải cách tổ chức bộ máy trong từng nội bộ cơ quan, đơn vị.

4.2. Thực hiện sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập.

Tiếp tục triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 33-CTrHĐ/TU ngày 16 tháng 4 năm 2019 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

4.3. Tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy, biên chế khi thực hiện Nghị quyết số 131/2020/QH14 ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Quốc hội về tổ chức chính quyền đô thị tại Thành phố Hồ Chí Minh (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 131/2020/QH14).

4.4. Tiếp tục thực hiện công tác tinh giản biên chế theo Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về tinh giản biên chế.

4.8. Nghiêm túc thực hiện quy chế phối hợp giữa các sở, ban - ngành, UBND quận - huyện trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước; Quy chế phối hợp giữa các phòng, ban, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân quận và Ủy ban nhân dân 16 phường trong công tác tham mưu và triển khai thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước trên địa bàn Quận 11.

4.9. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, khảo sát, đánh giá công tác tổ chức bộ máy, phân cấp, ủy quyền, bổ nhiệm, quản lý, sử dụng biên chế hành chính, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập, vị trí việc làm, tinh giản biên chế và chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức, cán bộ không chuyên trách phường, xã, thị trấn. Kịp thời xử lý các vấn đề phát hiện qua thanh tra, kiểm tra.

5. Cải cách chế độ công vụ

5.1. *Hoàn thiện và ban hành quyết định vị trí việc làm của cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01 tháng 6 năm 2020 của Chính phủ.*

5.2. Phê duyệt vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ.

5.3. Thực hiện Quyết định số 893/QĐ-TTg ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan nhà nước của Thành phố Hồ Chí Minh; Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 của Ngành Nội vụ theo Kế hoạch số 1674/KH-UBND ngày 27 tháng 4 năm 2023 của UBND Thành phố.

5.4. Công khai, minh bạch và tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao chất lượng tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức; bố trí sử dụng, đào tạo, quy hoạch, bổ nhiệm, luân chuyển và đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm đã được phê duyệt.

5.5. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 3242/QĐ-UBND ngày 27 tháng 9 năm 2022 của UBND Thành phố ban hành Đề án thí điểm thi tuyển chức danh lãnh đạo, quản lý tại các cơ quan, đơn vị trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

5.6. Tiếp tục tuyển dụng sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ theo Nghị định số 140/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ. Đồng thời, triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố ban hành Quy định về nguyên tắc, tiêu chuẩn, điều kiện, quy trình, mức thu nhập và các chính sách đãi ngộ để tuyển dụng công chức, viên chức từ nguồn sinh viên tốt nghiệp xuất sắc, người có trình độ cao vào làm việc trong các cơ quan, đơn vị thuộc hệ thống chính trị Thành phố.

5.7. Tiếp tục triển khai thực hiện công tác đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới phương thức, nội dung, chương trình đào tạo, bồi dưỡng theo vị trí việc làm và yêu cầu phát triển của Quận; gắn việc triển khai thực hiện với đánh giá trải nghiệm của học viên.

- Phân công 100% cán bộ, công chức đang công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng do Thành phố, Quận tổ chức. Đảm bảo 100% cán bộ, công chức đang công tác tại Phòng Giáo dục và Đào tạo đạt chuẩn của cán bộ, công chức theo quy định.

- Chọn cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ đối ngoại, hội nhập quốc tế, tập trung các nội dung liên quan đến chuyển đổi số.

5.8. Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 2679/QĐ-UBND ngày 08 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố về ban hành Đề án đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2027.

5.9. Tiếp tục triển khai hiệu quả Quyết định số 2709/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2022 của UBND Thành phố phê duyệt Đề án nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức làm công tác CCHC ở các sở, ngành, UBND các cấp trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2022 - 2025.

5.10. Tiếp tục phát động phong trào thi đua thực hiện văn hóa công vụ đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, đưa nội dung thực hiện văn hóa công vụ vào các tiêu chí bình xét thi đua của cơ quan, địa phương. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể có thành tích tốt và những cá nhân gương mẫu trong thực hiện văn hóa công vụ; xử lý nghiêm tập thể, cá nhân vi phạm quy định hoặc thực hiện chưa tốt văn hóa công vụ.

5.11. Triển khai thực hiện Đề án xây dựng đội ngũ công chức thanh tra công vụ đảm bảo đủ năng lực, công tâm, khách quan. Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất việc thực hiện quy tắc ứng xử và thực thi công vụ trên địa bàn

Quận; kiểm tra công tác tuyển dụng, bổ nhiệm và sử dụng cán bộ, công chức, viên chức, tình hình chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính, xử lý nghiêm tình trạng lợi dụng chức vụ, quyền hạn để trục lợi cá nhân; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh những tổ chức, cá nhân sai phạm.

5.12. Triển khai xây dựng quy chế đánh giá, xếp loại chất lượng hằng quý, hằng năm, bổ sung thêm tiêu chí kết quả xử lý phản hồi thông tin trên Cổng thông tin 1022 và kết quả xử lý phản ánh kiến nghị về quy định hành chính trên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Gắn với trách nhiệm của người đứng đầu trong cải cách thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính; kết quả thực hiện là cơ sở xem xét mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu cơ quan, đơn vị theo Nghị quyết số 08/2023/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân Thành phố.

5.13. Tiếp tục triển khai và thực hiện hiệu quả các nội dung về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo vì lợi ích chung.

6. Cải cách tài chính công

6.1. Thực hiện nghiêm quy định về sử dụng kinh phí nguồn NSNN; tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ về sử dụng kinh phí quản lý hành chính.

6.2. 100% các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Phòng Giáo dục và Đào tạo xây dựng ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các quy định về quản lý tài sản công tại các đơn vị.

6.3. Thực hiện nghiêm và đúng các quy định về cơ chế tự chủ tài chính của cơ quan nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Chính phủ.

- Tăng tính hiệu quả của việc thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp công lập. Có giải pháp hữu hiệu nâng cao chất lượng hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực y tế, giáo dục, tư pháp, văn hóa, thể dục, thể thao.

- Thường xuyên kiểm tra các đơn vị sự nghiệp công lập thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

6.4. Tăng cường đầu tư, huy động toàn xã hội phát triển kinh tế; đẩy mạnh xã hội hóa, tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư; tăng cường kiểm tra về tài chính, ngân sách, hỗ trợ phát triển giáo dục.

- Đẩy mạnh xã hội hóa và tăng cường các biện pháp khuyến khích đầu tư theo hình thức đối tác công tư (PPP) đúng quy định để thu hút các nguồn lực đầu tư phát triển Thành phố.

- Tăng cường đối thoại doanh nghiệp, luôn đồng hành cùng doanh nghiệp. tiếp xúc, lắng nghe và giải quyết các kiến nghị, khó khăn của doanh nghiệp để tháo gỡ kịp thời tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển trong lĩnh vực giáo dục.

6.5. Thực hiện ứng dụng thanh toán điện tử trong giải quyết TTHC; 100% đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ công.

6.7. Chủ động trong công tác sửa chữa, xây dựng trụ sở làm việc của các cơ sở giáo dục. Đầu tư trang bị cơ sở vật chất, thiết bị, phương tiện phục vụ cho các hoạt động của cán bộ, công chức, viên chức nhằm giải quyết nhu cầu chính đáng, hợp pháp của người dân, doanh nghiệp khi đến liên hệ công tác, giải quyết TTHC.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

7.1. Thực hiện có hiệu quả “Chương trình chuyển đổi số của Thành phố” và Đề án “Xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh trở thành đô thị thông minh” trên địa bàn Quận.

- Khai thác, sử dụng Kho dữ liệu dùng chung và Hệ sinh thái dữ liệu mở theo hướng dẫn của Thành phố.

- Triển khai xây dựng chính quyền điện tử trong thời kỳ chuyển đổi số, chuyển đổi dần chính quyền điện tử sang chính quyền số để phù hợp với vai trò của chính quyền quản lý đô thị thông minh.

- Tập trung vào hoạt động phát triển, kết nối, chia sẻ, khai thác, phân tích dữ liệu phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

7.2. Nâng cấp, hoàn thiện phần mềm quản lý văn bản và điều hành nội bộ để đảm bảo liên thông, kết nối từ Thành phố đến phường trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; thực hiện chữ ký số trong xử lý, ban hành và phát hành văn bản.

7.3. Tiếp tục sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của Thành phố. Cán bộ, công chức ứng dụng chữ ký số trong tiếp nhận và giải quyết hồ sơ TTHC.

7.4. Triển khai hiệu quả công tác số hoá hồ sơ, kết quả thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính.

7.5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành hoạt động nội bộ của Phòng Giáo dục và Đào tạo; trong phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong phục vụ người dân và tổ chức.

7.6. Tiếp tục triển khai hiệu quả, đảm bảo tiến độ theo Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án “Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến năm 2030” và Kế hoạch số 922/KH-UBND ngày 28 tháng 3 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố

7.7. Tăng cường sử dụng hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến cho các cuộc họp nhằm giảm chi phí, tiết kiệm thời gian đi lại.

7.8. Sử dụng hệ thống đơn thư, khiếu nại tố cáo theo hướng dẫn của Thành phố.

7.9. Thực hiện chế độ báo cáo qua Hệ thống thông tin báo cáo của Văn phòng Chính phủ theo yêu cầu.

7.10. Duy trì và mở rộng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015, đảm bảo quận, phường áp dụng có hiệu quả Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 trong công tác hành chính nhà nước.

7.11. Đảm bảo nguồn lực thực hiện chương trình chuyển đổi số và xây dựng Thành phố Hồ Chí Minh, Quận trở thành đô thị thông minh.

8. Khảo sát, đánh giá sự hài lòng của người dân, tổ chức

8.1. Thông tin, tuyên truyền công tác CCHC hiệu quả, để người dân và doanh nghiệp hiểu đúng về kết quả thực hiện công tác CCHC của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Đảm bảo đầy đủ thông tin các trường dữ liệu của người dân, tổ chức khi đến thực hiện TTHC trên giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả ban hành kèm theo mẫu số 01 của Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Trích xuất dữ liệu và cung cấp đầy đủ, kịp thời danh sách người dân, tổ chức đã thực hiện TTHC tại đơn vị theo yêu cầu, đề nghị của Sở Nội vụ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố, Viện Nghiên cứu phát triển Thành phố.

8.2. Đảm bảo trong quá trình điều tra xã hội học phục vụ đánh giá Chỉ số CCHC, đo lường sự hài lòng của người dân thực hiện khách quan, khoa học, phản ánh đúng kết quả thực hiện CCHC của Thành phố và quận.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2024 được bố trí trong dự toán ngân sách hằng năm được Ủy ban nhân dân quận giao.

VII. PHÂN CÔNG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

1. Phụ trách trực tiếp giải quyết thủ tục hành chính trong Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo, thực hiện khảo sát sự hài lòng của người dân bảo đảm chỉ tiêu trong phụ lục được giao: "Mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với dịch vụ do đơn vị sự nghiệp công cung cấp trong các lĩnh vực giáo dục đạt 95% trở lên"

- Bà Trần Thị Quế Anh, Chuyên viên tổ Hành chính - Tổ chức, phụ trách các nội dung liên quan đến thủ tục hành chính về Cấp phép thành lập, chia tách, sát nhập, giải thể trường mầm non, tiểu học, THCS.

- Ông Lê Thanh Huy, Chuyên viên, Phụ trách thủ tục hành chính về Cấp bản sao văn bằng, chứng chỉ từ sổ gốc, Chính sửa nội dung văn bằng, chứng chỉ.

2. Phụ trách cải cách tài chính công bảo đảm chỉ tiêu trong phụ lục được giao: "100% đơn vị sự nghiệp công lập về lĩnh vực giáo dục ứng dụng thanh toán điện tử trong cung ứng dịch vụ"

- Bà Võ Thị Thanh Thảo, kế toán trưởng, phụ trách nội dung *Cải cách tài chính công*.

3. Phụ trách cải cách chế độ công vụ:

- Bà Trần Thị Quế Anh, Chuyên viên tổ Hành chính - Tổ chức, phụ trách các nội dung *cải cách chế độ công vụ* lĩnh vực tuyển dụng công chức, viên chức.

- Bà Nguyễn Thùy Trang, Chuyên viên tổ Hành chính - Tổ chức, phụ trách các nội dung *cải cách chế độ công vụ* lĩnh vực đào tạo bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức.

Nơi nhận:

- Phòng Nội vụ Q11;
- TT/CM.PGD;
- Hiệu trưởng các trường;
- Lưu: VT, Tịch



TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Trọng Hiếu